

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MƯỜNG NHÉ  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HS-ST  
Ngày 17/12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Giàng A Bách

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trịnh Xuân Phùng

2. Ông Lò Văn Phấn

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Quảng Văn Nam - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Đỗ - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo.

1. Bị cáo **Khoàng Văn S** sinh năm 1990 tại bản Yên, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản Yên, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khoàng Văn Ổ (đã chết) và con bà Hù Thị P (đã chết); có vợ là Lò Thị C sinh năm 1993 và 03 con; tiền án: 01, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29 tháng 5 năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé xử phạt: 14 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo Khoàng Văn S bắt tạm giữ từ ngày 07 tháng 9 năm 2020 đến ngày 10 tháng 9 năm 2020, tạm giam từ ngày 10 tháng 9 năm 2020 đến nay, có mặt.

2. Bị cáo **Ly Lao K** sinh năm 1990 tại Tả Sìn Thàng, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Tả Hàng, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ly Chiu Lìn (đã chết) và con bà Tống Chăn T sinh năm 1952; có vợ là Lừu Dính S sinh năm 1991 và 03 con; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án kết tội lần nào. Bị cáo Ly Lao K bắt tạm giữ từ ngày 07 tháng 9 năm 2020 đến ngày 10 tháng 9 năm 2020, tạm giam từ ngày 10 tháng 9 năm 2020 đến nay, có mặt.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 05 tháng 9 năm 2020, bị cáo Ly Lao K đang ở nhà thì có một người đàn ông dân tộc H Mông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu. Bị cáo Ly Lao K đã mua được 01(một) gói Heroine với số tiền là 200.000 đồng, mua bán xong người đàn ông đó đi đâu bị cáo Ly Lao K không biết, còn bị cáo Ly Lao K cầm số Heroine đó cất vào đầu giường ngủ để có ai hỏi thì bán lẻ kiếm tiền. Vào 20 giờ ngày 07 tháng 9 năm 2020 tại bản Tà Hàng, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, khi bị cáo Ly Lao K đang bán lẻ 01(một) gói nhỏ Heroine cho Khoảng Văn S với số tiền là 140.000 đồng, tổ công tác Công an huyện Mường Nhé, phát hiện, thu giữ toàn bộ vật chứng. Sau đó đưa về Công an huyện Mường Nhé để làm rõ.

Ngày 08 tháng 9 năm 2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Nhé cùng với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng, khối lượng Heroine thu giữ của Ly Lao K là 0,07 gam và của Khoảng Văn S là 0,2 gam.

Bản kết luận giám định số: 846/GĐ-PC09 ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng khối lượng 0,07 gam gửi giám định của Ly Lao K là Heroine không hoàn lại. Tổng khối lượng 0,07 gam thu được của Ly Lao K là Heroine.

Bản kết luận giám định số: 847/GĐ-PC09 ngày 16 tháng 9 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng khối lượng 0,07 gam gửi giám định của Khoảng Văn S là Heroine không hoàn lại. Tổng khối lượng 0,2 gam thu được của Khoảng Văn S là Heroine.

Bản cáo trạng số: 61/CT-VKSMN ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Khoảng Văn S và Ly Lao K đề xét xử về tội: Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; Xử phạt bị cáo Khoảng Văn S từ **18** đến **24** tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo;

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Xử phạt bị cáo Ly Lao K từ **24** đến **30** tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS;

Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106; Điều 136 BLTTHS; Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí với nội dung truy tố trong Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến bổ sung.

Lời sau cùng các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội các bị cáo thấy: Lời khai nhận tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng đã có đủ cơ sở để khẳng định: Vào 20 giờ ngày 07 tháng 9 năm 2020 tổ công tác Công an huyện Mường Nhé làm nhiệm vụ tại khu vực bản Tà Hàng, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé phát hiện, bắt quả tang bị cáo Ly Lao K có hành vi bán Heroine cho bị cáo Khoảng Văn S khi bị bắt Ly Lao K đang cầm trên tay khối lượng là 0,07 gam Heroine và 140.000 đồng còn Khoảng Văn S đang cầm trên tay khối lượng là 0,2 gam Heroine là hoàn toàn có căn cứ.

Hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,2 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng của Khoảng Văn S đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 249 BLHS. Do đó HĐXX có đủ căn cứ kết luận bị cáo Khoảng Văn S đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 249 BLHS.

Hành vi tàng trữ trái phép tổng khối lượng 0,27 gam Heroine nhằm mục đích để bán lẻ kiếm tiền bất chính của Ly Lao K đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 251 BLHS. Do đó HĐXX có đủ căn cứ kết luận bị cáo Ly Lao K đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 251 BLHS.

Vì vậy, VKSND huyện Mường Nhé truy tố bị cáo Khoảng Văn S và Ly Lao K về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 BLHS là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật, các bị cáo không bị oan sai.

Về tình tiết định khung hình phạt: Vào 20 giờ ngày 07 tháng 9 năm 2020 tổ công tác Công an huyện Mường Nhé làm nhiệm vụ tại khu vực bản Tà Hàng, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé phát hiện, bắt quả tang Ly Lao K đang có hành vi bán 0,2 gam Heroine là hoàn toàn có căn cứ. Hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,27 gam Heroine nhằm mục đích để bán lẻ kiếm tiền bất chính của Ly Lao K đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Đồng thời phát hiện, bắt quả tang Khoảng Văn S đang cất giấu 0,2 gam Heroine là hoàn toàn có căn cứ. Hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,2 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng của Khoảng Văn S đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[2] Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội bị cáo thấy: Đây là vụ án nghiêm trọng về ma túy, mặc dù các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song chỉ vì muốn có ma túy để sử dụng và có tiền để sử dụng, các bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây những tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an, cản trở tới việc thực hiện các chính sách kinh tế, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến sức khỏe con người và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần xử lý các bị cáo với mức hình phạt thỏa đáng phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo thấy: Bị cáo Khoảng Văn S sinh ra và lớn lên ở bản Yên, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên chỉ học hết lớp 7/12 ở nhà phụ giúp gia đình. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Khoảng Văn S có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS là tái phạm.

Bị cáo Ly Lao K sinh ra và lớn lên xã Tả Sìn Thàng, huyện Tủa Chùa, do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên chỉ học hết lớp 12/12 ở nhà phụ giúp gia đình. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Ly Lao K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS.

[4] Từ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, xét thấy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt các bị cáo Khoảng Văn S từ **18** đến **24** tháng tù và bị cáo Ly Lao K từ **24** đến **30** tháng tù. Xét thấy đề nghị này của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Do đó cần xem xét, xử phạt các bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát.

[5] Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo còn nhiều khó khăn, thuộc diện hộ nghèo. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung với mức phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng theo khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 BLHS đối với các bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông dân tộc H Mông bán Heroine cho Ly Lao K, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi địa chỉ ở đâu, do đó không có cơ sở để xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Đối với khối lượng 0,13 gam Heroine còn lại sau khi trích gửi giám định của bị cáo Khoảng Văn S cần tịch thu tiêu hủy. Còn đối với số Heroine của bị cáo Ly Lao K do khối lượng ít nên đã giám định hết. Tịch thu số tiền là 140.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước theo quy định.

[8] Về án phí: Xét thấy các bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; có giấy chứng nhận hộ nghèo do UBND xã Mường Toong, huyện Mường Nhé cấp và đã có đơn đề nghị miễn án phí. Do đó cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, thành viên hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa; đều đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không bị khiếu nại hoặc ý kiến gì.

**Vì các lẽ trên:**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo **Khoảng Văn S** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".**

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Xử phạt bị cáo Khoảng Văn S: **20** ( hai mươi ) tháng tù. Thời hạn chấp hành tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 07 tháng 9 năm 2020.

Tuyên bố bị cáo **Ly Lao K** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo Ly Lao K: **26** ( hai mươi sáu ) tháng tù. Thời hạn chấp hành tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 07 tháng 9 năm 2020.

**2. Về vật chứng vụ án:** Áp dụng điểm b; c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a; b khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

-Tịch thu tiêu hủy khối lượng: 0,13 gam Heroine là vật chứng vụ án Khoảng Văn Soái.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 11 năm 2020 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

- Tịch thu số tiền là 140.000 đồng ( Một trăm bốn mươi nghìn đồng) nộp sung vào ngân sách Nhà nước tại tài khoản của Chi cục Thi Hành Án Dân Sự huyện Mường Nhé. Số tài khoản là: 3949.0.1072731.00000 tại Kho bạc Nhà nước huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo .

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo Khoảng Văn S và Ly Lao K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV-THA Tòa án tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Nhé;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quanĐT Công an huyện Mường Nhé;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Nhé;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mường Nhé;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Mường Nhé;
- Các bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Mường Nhé;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp;
- Lưu HS, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Giàng A Bách**

**Các thành viên**

**Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Lò Văn Phấn

Trịnh Xuân Phụng

Giàng A Bách